TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 180/2018/HNGĐ-ST
Ngày 23 - 5 - 2018
V/v tranh chấp "*Ly hôn và nuôi con khi ly hôn*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Văn Chiến - Thẩm phán

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lý Thị Ngọc Điệp

2. Ông Võ Thái Quân

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Phạm Minh Cảnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Tân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa: Ông Lê Hữu Đức - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 305/2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2017, về tranh chấp "*Ly hôn và nuôi con khi ly hôn*". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2018 giữa:

1. *Nguyên đơn*: Chị **Mai Thị Minh Kh,** sinh năm 1992, địa chỉ: số 319, tổ 10, ấp Hưng Th 2, xã Phú H, huyện Phú T, tỉnh An Giang.

2. *Bị đơn*: Anh **Huỳnh Quốc V,** sinh năm 1981, địa chỉ: số 47/A, đường Tôn Đức Th, ấp Th 3, thị trấn Phú M, huyện Phú Tâ, An Giang.

(Các đương sự có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Căn cứ đơn khởi kiện, qua thu thập chứng cứ, nguyên đơn chị Mai Thị Minh Khu trình bày: Chị và anh V do cha mẹ mai mốt chấp thuận tổ chức lễ cưới vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Chợ Vàm, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc dần dần phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm, tính tình không phù hợp, anh V có tính keo kiệt, chi ly từng chi

phí sinh hoạt cuộc sống hàng ngày, có tính gia trưởng, quản lý tiền bạc không rõ ràng dẫn đến vợ chồng thường xuyên cự cải nhau, có lần anh V đến nơi chị làm việc lôi kéo chị vào trụ sở Công an thị trấn Chợ Vàm để kiếm chuyện làm mất trật tự, từ đó chị không thể chung sống được với anh V chị về nhà cha mẹ ruột sống từ tháng 4/2016 cho đến nay, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được nên yêu cầu ly hôn với anh V.

+ Về con chung: Anh, chị thống nhất có 1 con chung tên Huỳnh An Nh, sinh ngày 19/7/2016 đang sống với chị Kh. Nay ly hôn chị Kh yêu cầu được tiếp tục nuôi con, yêu cầu anh V cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

+ Về tài sản chung: Anh, chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Anh Huỳnh Quốc V trình bày: Về thời gian kết hôn, về quá trình chung sống thống nhất như chị Kh trình bày, theo anh nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng chỉ là mâu thuẫn nhỏ, cũng do bất đồng quan điểm, tính tình không phù hợp, do làm ăn kinh tế gia đình vợ chồng không có sự thống nhất với nhau nên cũng thường hay cự cải nhau nhưng vợ chồng không sống ly thân. Nay anh không đồng ý ly hôn với chị Minh Kh vì còn thương vợ muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng và có cơ hội được chia sẽ thống nhất và thông cảm lẫn nhau giữa vợ và chồng để gia đình được hạnh phúc..

+ Về con chung: thống nhất có 1 con chung tên Huỳnh An Nh, sinh ngày 19/7/2016 đang sống với chị Kh. Nếu ly hôn anh đồng ý giao con cho chị Kh nuôi anh đồng ý cấp dưỡng cho con theo luật định.

+ Về tài sản chung: Quá trình làm việc trước đây, cũng như bảng tự khai anh có nêu ra tài sản chung của vợ chồng, có yêu cầu chia. Nhưng trong thời gian chờ đợi Tòa án giải quyết thì anh và chị Kh đã tự thỏa thuận với nhau về tài sản chung. Nay anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ phải thu, phải trả: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân:

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật,

- Về nội dung: Hôn nhân của chị Kh và anh V được xác lập trên cơ sở mai mối, tự nguyện, cha mẹ hai bên đều đồng ý, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ; quá trình chung sống vợ chồng

có nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, cuộc sống có nhiều xung đột trong sinh hoạt và ly thân từ khi ly thân đến nay không hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu của chị Kh về xin ly hôn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Về con chung và tài sản, anh chị đã thỏa thuận được do đó đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, sau khi nghe Kiểm sát viên phát biểu việc tuân theo pháp luật tố tụng và đề xuất nội dung giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh V hiện tại cư trú tại: ấp Th 3, TT Phú M, huyện Phú T, tỉnh An Giang. Nên chị Kh khởi kiện xin ly hôn là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân theo quy định tại Khoản 1 Điều 28 và điểm a, khoản 1, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]Về nội dung: Xét chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện, hôn nhân của anh, chị được xác lập năm 2015 trên cơ sở mai mối, tự nguyện chung sống, cha mẹ hai bên đồng ý, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn, nên hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ khi có mâu thuẫn xảy ra, thời gian đầu chung sống hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn dẫn đến thường xuyên cự cãi và mâu thuẫn giữa anh, chị ngày càng trầm trọng và chính thức ly thân từ tháng 4/2016 đến nay, thời gian ly thân và gởi đơn ly hôn Tòa án đã hòa giải và tạo điều kiện để anh, chị đoàn tụ chung sống trở lại, nhưng anh chị không chịu đoàn tụ chung sống, từ đó tình cảm vợ chồng phai nhạt, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, điều này phù hợp lời trình bày của ông Mai Văn Q (cha ruột của chị Kh) và bà Đặng Thị Thanh H (mẹ ruột của anh V) nên chị Kh yêu cầu ly hôn là có căn cứ được chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

[2.1] Về quan hệ con chung: Có 01 con chung tên Huỳnh An Nh, sinh ngày 19/7/2016 đang sống với chị Kh. Chị Kh yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung và yêu cầu anh V cấp dưỡng theo luật định anh V đồng ý giao con cho chị Kh nuôi anh đồng ý cấp dưỡng cho con theo luật định. Hội đồng xét xử xét thấy việc trông nom, chăm sóc giáo dục, nuôi dưỡng và cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn, vợ chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, quyền và nghĩa vụ của mỗi bên đối với con chưa thành niên, theo quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình

năm 2014, hiện cháu An Nh đang sống với chị Kh ổn định, nên tiếp tục giao cho chị Kh nuôi dưỡng, tại phiên tòa anh V tự nguyện cấp dưỡng cho con là cháu An Nh mỗi tháng 1.000.000đ phù hợp đảm bảo cuộc sống cho cháu An Nh nên HĐXX công nhận.

[2.2] Về quan hệ tài sản chung; nợ chung phải thu, phải trả: Các bên không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

Ghi nhận lời trình bày đương sự không có nợ chung, nhưng sau khi Bản án ly hôn có hiệu lực pháp luật nếu có nguyên đơn xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì chị Kh và anh V phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

Ngoài ra, các bên không tranh chấp về vấn đề gì khác nên không đặt ra xem xét.

[3]Về án phí: Chị Kh là người xin ly hôn, nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật, anh V là người phải cấp dưỡng cho con nên phải chịu án phí cấp dưỡng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự 2015;

- Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự;

- Căn cứ Điều 27 Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27, Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Mai Thị Minh Kh đối với anh Huỳnh Quốc V.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị Minh Kh được ly hôn với anh Huỳnh Quốc V.

- Về quan hệ con chung: Chị Mai Thị Minh Kh được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Huỳnh An Nh, sinh ngày 19/7/2016 đến thành niên hoặc tự lập được, anh Huỳnh Quốc V phải cấp dưỡng cho con (cháu An Nh) mỗi tháng 1.000.000đ, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

- Về quan hệ tài sản chung; nợ chung phải thu, phải trả: không có.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Mai Thị Minh Kh phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình; được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0016255 ngày 18/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, anh Huỳnh Quốc V phải chịu án phí cấp dưỡng 300.000đ.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.
- Lưu TA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Bùi Văn Chiến